

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/DS-ST
Ngày 25-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thanh Giản.

Bà Tạ Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Thị Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 344/2024/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 353/2024/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐV, địa chỉ: phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Minh A, Chuyên viên quản lý khách hàng - Ngân hàng TMCP ĐV (văn bản ủy quyền số 10771/UQ-PVB ngày 10-6-2020 và Văn bản ủy quyền số 17301/UQ-PVB ngày 24-7-2024 của Ngân hàng TMCP ĐV); có mặt

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đăng H, sinh năm 1967; nơi cư trú: phường A, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày về quan hệ tín dụng và yêu cầu khởi kiện giữa: Ngân hàng TMCP ĐV với ông Nguyễn Đăng H.

Về quan hệ tín dụng, Ngân hàng TMCP ĐV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) với ông H đã có thỏa thuận, ký Hợp đồng cho vay và trả góp bằng lương số 902/2017/HĐTD/PVB-CNHP ngày 24-7-2017 và Khế ước nhận nợ số LD1720518601 ngày 24-7-2017 có nội dung: Ngân hàng cho ông H vay tiền tiêu dùng; số tiền vay 300.000.000 đồng; thời hạn vay 60 tháng tính từ ngày giải ngân (ngày 24-7-2017 đến ngày 24-7-2022); lãi suất cho vay cố định trong 06 tháng đầu của năm đầu tiên (kể từ ngày giải ngân) là 8,5%/năm, lãi suất cho vay cố định trong 06 tháng còn lại của năm đầu tiên là 9,5%/năm, lãi suất cho vay từ năm thứ 2 trở đi được điều chỉnh 03 tháng một lần và được xác định theo công thức: Lãi suất cho vay = Lãi suất huy động 13 tháng + biên độ 3.2%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với số dư nợ gốc đến hạn nhưng chưa trả được; lãi suất chậm trả lãi bằng 10%/năm; phương thức trả nợ: Trả nợ gốc và lãi theo kỳ vào ngày 15 hàng tháng, kỳ trả nợ đầu tiên bắt đầu từ ngày 15-8-2017, trong đó mỗi kỳ trả nợ gốc là 5.000.000 đồng. Ngoài ra, hợp đồng tín dụng và phụ lục còn có các nội dung khác liên quan đến quan hệ tín dụng về quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng, của ông H.

Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân, ông H đã nhận đủ số tiền 300.000.000 đồng ngày 24-7-2017. Ông H cũng đã trả cho Ngân hàng được một phần số tiền nợ gốc 86.255.087 đồng và nợ lãi 36.814.847 đồng. Sau đó, ông H không thực tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Về yêu cầu khởi kiện

Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, đôn đốc, tạo điều kiện cho ông H thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Tuy nhiên, ông H vẫn không thực hiện. Do đó, Ngân hàng khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu sau: Buộc ông H trả cho Ngân hàng số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 25-9-2024 là 426.823.460 đồng (trong đó: Nợ gốc 213.744.913 đồng, lãi trong hạn 45.421.934 đồng, lãi quá hạn 167.656.612 đồng); buộc ông H tiếp tục trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh từ ngày 26-9-2024 cho đến khi trả hết nợ.

Ông H là bị đơn không đến Tòa án, không thể hiện quan điểm, ý kiến về nội dung khởi kiện của Ngân hàng.

Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông H phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 25-9-2024 là 426.823.460 đồng (trong đó: Nợ gốc 213.744.913 đồng, lãi trong hạn 45.421.934 đồng, lãi quá hạn 167.656.612 đồng); buộc ông H tiếp tục trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh từ ngày 26-9-2024 cho đến khi trả hết nợ; ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án

Nguyên đơn là Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn là ông Nguyễn Đăng H có nơi cư trú tại quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng về việc trả tiền vay theo hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp giữa Ngân hàng với ông H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn

Ông H là bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông H

[3.1] Xét Hợp đồng cho vay và trả góp bằng lương số 902/2017/HĐTD/PVB-CNHP ngày 24-7-2017 và Khế ước nhận nợ số LD1720518601 ngày 24-7-2017 được ký bởi đại diện hợp pháp của Ngân hàng với ông H. Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, trên cơ sở tự nguyện, các thỏa thuận có nội dung và mục đích để thực hiện nhu cầu của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào các điều 117, 119, 398, 401 của Bộ luật Dân sự, hợp đồng tín dụng trên có hiệu lực, buộc các bên phải thực hiện. Quá trình thực hiện hợp đồng, bên cho vay là Ngân hàng đã giải ngân, ông H đã nhận đủ số tiền vay theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng. Như vậy, Ngân hàng đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo hợp đồng. Việc ông H thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng là vi Phạm nghĩa vụ trả nợ do các bên thỏa thuận.

[3.2] Nay, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 25-9-2024 là 426.823.460 đồng (trong đó: Nợ gốc 213.744.913 đồng, lãi trong hạn 45.421.934 đồng, lãi quá hạn 167.656.612 đồng); buộc ông H tiếp tục trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh từ ngày 26-9-2024 cho đến khi trả hết nợ theo thỏa thuận tín dụng giữa hai bên. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 466 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc ông H phải trả nợ cho Ngân hàng.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí

Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên ông Nguyễn Đăng H có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điều 117, 119, 398, 401 và 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP ĐV

- Buộc ông Nguyễn Đăng H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP ĐV số tiền tạm tính đến ngày 25-9-2024 là 426.823.460 đồng (trong đó: Nợ gốc 213.744.913 đồng, lãi trong hạn 45.421.934 đồng, lãi quá hạn 167.656.612 đồng); buộc ông H tiếp tục trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh từ ngày 26-9-2024 cho đến khi trả hết nợ theo Hợp đồng cho vay và trả góp bằng lương số 902/2017/HĐTD/ PVB-CNHP ngày 24-7-2017 và Khế ước nhận nợ số LD1720518601 ngày 24-7-2017 giữa Ngân hàng TMCP ĐV với ông Nguyễn Đăng H.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng, thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

- Ông Nguyễn Đăng H có nghĩa vụ nộp 21.072.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP ĐV số tiền 10.360.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006040 ngày 08-8-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng).

Ngân hàng TMCP ĐV có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Đăng H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2018 và năm 2020 (sau đây gọi tắt là Luật Thi hành án dân sự) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Dương Kinh;
- Chi cục THADS quận Dương Kinh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Giản

Tạ Thị Hương

Nguyễn Quốc Phương